|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024* |

**Dự thảo**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù đối với đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa; quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá; phân công, phân cấp quản tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; đảm bảo an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá; Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BNN&PTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số /TTr-SNN&PTNT ngày tháng 5 năm 2024. (kèm theo Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-STP ngày /5/2024 của Sở Tư pháp).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù đối với đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa; quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá; phân công, phân cấp quản tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa như sau:

1. Sửa đổi điểm c khoản 3 Điều 4 như sau:

“c) Tàu cá đang hoạt động nghề lưới kéo vùng lộng và vùng ven bờ.”

2. Bổ sung điểm d vào khoản 3 Điều 4 như sau:

“d) Tàu cá có tuổi tàu trên 15 năm (tính từ năm đóng mới đến thời điểm tổ chức, cá nhân đề nghị cấp văn bản chấp thuận thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển).”

3. Bổ sung điểm d vào khoản 1 Điều 5 như sau:

“d) Không đóng mới tàu cá hoạt động nghề lưới kéo, lưới rê thu ngừ.”

4. Sửa đổi khoản 2 Điều 5 như sau:

“2. Cải hoán tàu cá: không cải hoán tàu cá hoạt động các nghề khác sang nghề lưới kéo, lưới rê thu ngừ; không cải hoán tàu có chiều dài lớn nhất từ 12m trở lên thành tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12m; không cải hoán tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên thành tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 15m.”

5. Thay thế một số từ, cụm từ tại các khoản, điều sau đây:

a) Thay thế cụm từ “Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện” bằng cụm từ “Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã” tại Điều 10;

b) Thay thế cụm từ “Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản” bằng cụm từ “Chi cục Thủy sản” tại khoản 2 Điều 9 và khoản 3 Điều 10;

c) Bổ sung cụm từ “;Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022” vào sau cụm từ “Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018” tại khoản 3 Điều 10.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản và thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3 Quyết định;  - Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp;  - TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội Thanh Hóa;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;  - UB MBTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;  - TTr Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;  - Lưu: VT, NN. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**    **Lê Đức Giang** |